TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **56**/2018/QĐST- HNGĐ	Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1986

Anh Vũ Hà T - sinh năm 1983

Cùng hộ khẩu thường trú và nơi ở: phố L, phường H, quận K, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Hà T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 5 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận K, Thành phố Hà Nội nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự

thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Thu H** và anh **Vũ Hà T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Vũ Phương T – sinh ngày 27/11/2007 và Vũ Quốc K - sinh ngày 29/8/2010. Sau ly hôn, chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vũ Phương T và cháu Vũ Quốc K kể từ tháng 02/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết

Anh Vũ Hà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về việc giải quyết tài sản chung, riêng; công nợ; nhà ở*: Anh chị không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- *Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:* Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), đ- ợc trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) - tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002084 ngày 06/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn